

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: Cục Hàng không Việt Nam
Chương: 021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 05 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2024

(Kèm theo công văn số: 2127 /CHK-TC ngày 02 / 05 /2024 của Cục Hàng không Việt Nam)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Cục Hàng không Việt Nam công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I/2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện quý I năm 2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
	Văn phòng Cục Hàng không Việt Nam				
1	Số thu phí, lệ phí	35.581	5.852	16%	87%
1.1	Lệ phí	73	25	34%	100%
1.2	Phí	35.508	5.827	16%	87%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	48.103	4.171	9%	152%
2.1	Chi sự nghiệp	32.124	3.063	10%	116%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.477	2.770	24%	105%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	20.647	293	1%	
2.2	Chi quản lý hành chính	15.979	1.108	7%	1204%
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-	-		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	15.979	1.108	7%	1204%
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	19.602	334	2%	70%
3.1	Lệ phí	73	22	30%	105%
3.2	Phí	19.529	312	2%	68%
	Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam				
1	Số thu phí, lệ phí	1.247.170	437.077	35%	170%
-	Phí điều hành bay qua vùng trời Việt Nam	1.247.170	437.077	35%	170%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-	-	-	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	1.247.170	437.077	35%	170%
-	Phí điều hành bay qua vùng trời Việt Nam	1.247.170	437.077	35%	170%
	Cảng vụ Hàng không miền Bắc				
1	Số thu phí, lệ phí	181.817	41.279	23%	104%
1.1	Lệ phí	24.000	7.111	30%	145%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện quý I năm 2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1.2	Phí	157.817	34.168	22%	98%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	51.362	12.797	25%	148%
2.1	Chi sự nghiệp	51.362	12.797	25%	148%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	46.335	11.722	25%	144%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.027	1.075	21%	214%
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	110.902	25.141	23%	115%
3.1	Lệ phí	24.000	7.111	30%	145%
3.2	Phí	86.902	18.030	21%	106%
	Cảng vụ Hàng không miền Trung				
1	Số thu phí, lệ phí	150.464	28.023	19%	108%
1.1	Lệ phí	27.000	4.825	18%	117%
1.2	Phí	123.464	23.198	19%	106%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	39.822	7.565	19%	
2.1	Chi sự nghiệp	39.822	7.565	19%	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	33.000	7.525	23%	134%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.822	40	1%	100%
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	97.753	17.628	18%	111%
3.1	Lệ phí	27.000	4.825	18%	117%
3.2	Phí	70.753	12.803	18%	109%
	Cảng vụ Hàng không miền Nam				
1	Số thu phí, lệ phí	235.911	57.970	25%	99%
1.1	Lệ phí	27.713	8.560	31%	117%
1.2	Phí	208.198	49.410	24%	97%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	64.451	10.740	17%	108%
2.1	Chi sự nghiệp	64.451	10.740	17%	108%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	57.550	10.150	18%	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.901	590	9%	6%
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	140.595	32.854	23%	104%
3.1	Lệ phí	27.713	8.560	31%	117%
3.2	Phí	112.882	24.294	22%	101%
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
	Văn phòng Cục Hàng không Việt Nam	57.974	8.487	15%	126%
1	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước	37.473	8.487	23%	126%
1.1	Chi quản lý hành chính	36.344	8.487	23%	126%
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	35.953	8.487	24%	126%
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	391	-	0%	0%
1.2	Chi hoạt động khác	1.129	-	0%	0%
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.129	-	0%	0%
2	Nghiên cứu khoa học	1.030	-	0%	0%
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.030	-	0%	0%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện quý I năm 2024	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	1.030	-	0%	0%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	90	-	0%	0%
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	90	-	0%	0%
4	Chi hoạt động kinh tế	20.510	-	0%	0%
-	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	20.510	-	0%	0%
a	Chi hoạt động kinh tế hàng không	14.599	-	0%	0%
+	NSNN cấp	14.599	-	0%	0%
b	Chi hoạt động kinh tế	5.911	-	0%	0%

Ghi chú:

I. Số đơn vị thực hiện công khai 05/06 đơn vị do Trung tâm Y tế Hàng không không được giao dự toán chi NSNN năm 2024; Số liệu báo cáo trên cơ sở các Quyết định số: 804/QĐ-CHK ngày 10/04/2024 của Cục trưởng Cục HKVN; Quyết định số 2052/QĐ-QLB ngày 09/04/2024; Công văn số 375/BC-CVMT ngày 15/04/2024 của CVHKMT; Công văn số 576/CVMB-KHTC ngày 23/4/2024 của CVHKMB; Công văn số 539/CVMN-KHTC ngày 15/04/2024 của CVHKMN.

II. Thuyết minh số liệu:

1. Kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, phí lệ phí:

-Các đơn vị Cục Hàng không Việt Nam được giao quản lý trong dự toán đã thực hiện nhiệm vụ thu phí, lệ phí trong Quý I/năm 2024 đạt tỉ lệ từ 16% đến 35% so với dự toán được giao và đạt từ 87% đến 170% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nộp ngân sách nhà nước từ nguồn thu lệ phí là 100% theo đúng quy định của Luật Phí và Lệ phí.

2. Kết quả tình hình thực hiện dự toán:

-Đánh giá chung: Cục Hàng không Việt Nam đã thực hiện đúng quy định của Nhà nước trong việc triển khai các nhiệm vụ chi thường xuyên và không thường xuyên trong Quý I/2024. Trong đó:

+ Chi thường xuyên đạt tỉ lệ từ 18% đến 25% so với dự toán được giao.

+ Chi không thường xuyên đạt tỉ lệ từ 0% đến 21% so với dự toán được giao.

+ Nộp Ngân sách nhà nước đạt tỉ lệ từ 2% đến 35% so với dự toán được giao và đạt từ 70% đến 170% so với cùng kỳ năm trước.